

# Đề kiểm tra lần 3

Lớp 9 (chuyên) - Trung tâm Thành Nhân

Tháng 11 năm 2022

## §1 Đề bài

**Bài 1** (3 điểm).

- Cho đường thẳng  $y = (m - 2)x + 2m - 1$ , chứng minh rằng đường thẳng luôn đi qua một điểm cố định với mọi giá trị của  $m$ .
- Chứng minh rằng bốn điểm  $A(-1, -4)$ ,  $B(0, -1)$ ,  $C(1, 2)$  và  $D(2, 5)$  thẳng hàng.

**Bài 2** (3 điểm).

- Cho các số thực  $a, b, c$  thỏa mãn  $ab + bc + ca = 1$ . Chứng minh rằng

$$\frac{a-b}{1+c^2} + \frac{b-c}{1+a^2} + \frac{c-a}{1+b^2} = 0.$$

- Giải phương trình  $\sqrt{2x^2 - 9x + 4} + 3\sqrt{2x - 1} = \sqrt{2x^2 + 21x - 11}$ .

**Bài 3** (3 điểm). Cho tam giác  $ABC$  nội tiếp đường tròn  $(O)$  và có  $H$  là trực tâm.

- Các tia  $AO, BO, CO$  cắt các cạnh của tam giác theo thứ tự ở  $A', B', C'$ . Tính giá trị biểu thức

$$P = \frac{OA}{AA'} + \frac{OB}{BB'} + \frac{OC}{CC'}.$$

- Biết rằng đường tròn  $(O)$  có đường kính  $AD$ . Chứng minh rằng  $AH = 2OM$  với  $M$  là trung điểm  $BC$ .

**Bài 4** (1 điểm).

- Tìm hai số  $m, n$  biết rằng với mọi số  $a, b$  thì

$$2a^2 + 5ab + 2b^2 = m(a + b)^2 + n(a - b)^2.$$

- Cho các số dương  $x, y, z$  thỏa mãn  $x + y + z = 1$ . Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức

$$M = \sqrt{2x^2 + 5xy + 2y^2} + \sqrt{2y^2 + 5yz + 2z^2} + \sqrt{2z^2 + 5zx + 2x^2}.$$

## §2 Lời giải

### Bài 1.

- a) Cho đường thẳng  $y = (m - 2)x + 2m - 1$ , chứng minh rằng đường thẳng luôn đi qua một điểm cố định với mọi giá trị của  $m$ .
- b) Chứng minh rằng bốn điểm  $A(-1, -4)$ ,  $B(0, -1)$ ,  $C(1, 2)$  và  $D(2, 5)$  thẳng hàng.

*Lời giải.*

- a) Giả sử với mọi giá trị của  $m$  thì đường thẳng luôn đi qua điểm cố định là  $N(x_0, y_0)$ . Khi đó

$$y_0 = (m - 2)x_0 + 2m - 1 \iff m(x_0 + 2) - (2x_0 + y_0 + 1), \quad \forall m \in \mathbb{R}.$$

Vì hệ thức trên đúng với mọi  $m$  nên

$$\begin{cases} x_0 + 2 = 0 \\ 2x_0 + y_0 + 1 = 0 \end{cases} \iff \begin{cases} x_0 = -2 \\ y_0 = 3 \end{cases}.$$

Vậy đường thẳng luôn đi qua điểm cố định  $N(-2, 3)$ .

- b) Gọi đường thẳng đi qua hai điểm  $A, B$  là  $y = ax + b$  thì

$$\begin{cases} -a + b = -4 \\ b = -1 \end{cases} \iff \begin{cases} a = 3 \\ b = -1 \end{cases}.$$

Vậy đường thẳng  $y = 3x - 1$  đi qua hai điểm  $A, B$ . Vì

$$2 = 3 \times 1 - 1 \quad \text{và} \quad 5 = 3 \times 2 - 1$$

nên hai điểm  $C, D$  cũng thuộc đường thẳng này. Vì bốn điểm  $A, B, C, D$  cùng thuộc một đường thẳng nên chúng thẳng hàng.  $\square$

### Bài 2.

- a) Cho các số thực  $a, b, c$  thỏa mãn  $ab + bc + ca = 1$ . Chứng minh rằng

$$\frac{a - b}{1 + c^2} + \frac{b - c}{1 + a^2} + \frac{c - a}{1 + b^2} = 0.$$

- b) Giải phương trình  $\sqrt{2x^2 - 9x + 4} + 3\sqrt{2x - 1} = \sqrt{2x^2 + 21x - 11}$ .

*Lời giải.*

- a) Có  $1 + c^2 = (ab + bc + ca) + c^2 = (c + a)(c + b)$ , hoàn toàn tương tự thì

$$1 + a^2 = (a + b)(a + c) \quad \text{và} \quad 1 + b^2 = (b + c)(b + a).$$

Do vậy

$$\begin{aligned} VT &= \frac{a-b}{(c+a)(c+b)} + \frac{b-c}{(a+b)(a+c)} + \frac{c-a}{(b+c)(b+a)} \\ &= \frac{(a^2-b^2)+(b^2-c^2)+(c^2-a^2)}{(a+b)(b+c)(c+a)} = 0. \end{aligned}$$

b) ĐKXD:  $2x^2 - 9x + 4 \geq 0, 2x - 1 \geq 0$  và  $2x^2 + 21x - 11 \geq 0$ . Đặt

$$a = \sqrt{2x^2 - 9x + 4} \geq 0 \quad \text{và} \quad b = \sqrt{2x - 1} \geq 0$$

thì phương trình tương đương

$$\begin{aligned} a + 3b &= \sqrt{a^2 + 15b^2} \iff (a+3b)^2 = a^2 + 15b^2 \\ &\iff b(a-b) = 0 \\ &\iff \begin{cases} b = 0 \\ a = b \end{cases}. \end{aligned}$$

Từ đây tìm được  $x \in \left\{\frac{1}{2}, 5\right\}$ .

□

**Bài 3.** Cho tam giác  $ABC$  nội tiếp đường tròn  $(O)$  và có  $H$  là trực tâm.

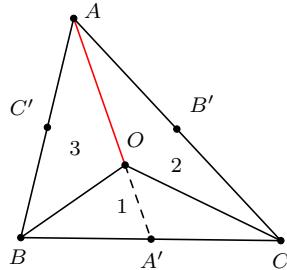
- a) Các tia  $AO, BO, CO$  cắt các cạnh của tam giác theo thứ tự ở  $A', B', C'$ . Tính giá trị biểu thức

$$P = \frac{OA}{AA'} + \frac{OB}{BB'} + \frac{OC}{CC'}.$$

- b) Biết rằng đường tròn  $(O)$  có đường kính  $AD$ . Chứng minh rằng  $AH = 2OM$  với  $M$  là trung điểm  $BC$ .

Lời giải.

- a) Gọi  $S$  là diện tích  $\triangle ABC$  và kí hiệu  $S_1, S_2, S_3$  như hình



Ta có

$$\frac{OA}{AA'} = \frac{S_2}{S_{A'AC}} = \frac{S_3}{S_{A'AB}} = \frac{S_2 + S_3}{S_{A'AC} + S_{A'AB}} = \frac{S_2 + S_3}{S}.$$

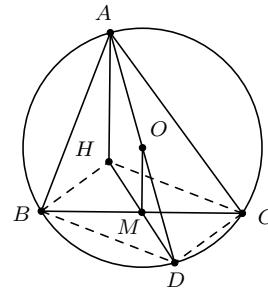
Hoàn toàn tương tự thì  $\frac{OB}{BB'} = \frac{S_3 + S_1}{S}$  và  $\frac{OC}{CC'} = \frac{S_1 + S_2}{S}$  nên

$$P = \frac{S_2 + S_3}{S} + \frac{S_3 + S_1}{S} + \frac{S_1 + S_2}{S} = 2.$$

b) Vì  $H$  là trực tâm nên  $BH \perp AC$ . Vì  $AD$  là đường kính nên  $CD \perp AC$ . Do đó

$$BH \parallel CD \text{ (cùng vuông góc } AC).$$

Hoàn toàn tương tự thì  $BD \parallel CH$ , vậy  $BHCD$  là hình bình hành.



Vì  $M$  là trung điểm  $BC$ , ngoài ra  $BHCD$  là hình bình hành nên  $M$  cũng là trung điểm  $HD$ .  $\triangle AHD$  có  $M, O$  lần lượt là trung điểm  $HD, AD$  nên theo định lí đường trung bình thì  $AH = 2OM$ .  $\square$

#### Bài 4.

a) Tìm hai số  $m, n$  biết rằng với mọi số  $a, b$  thì

$$2a^2 + 5ab + 2b^2 = m(a+b)^2 + n(a-b)^2.$$

b) Cho các số dương  $x, y, z$  thỏa mãn  $x+y+z=1$ . Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức

$$M = \sqrt{2x^2 + 5xy + 2y^2} + \sqrt{2y^2 + 5yz + 2z^2} + \sqrt{2z^2 + 5zx + 2x^2}.$$

Lời giải.

a)  $m = \frac{9}{4}$  và  $n = \frac{-1}{4}$  vì

$$\begin{aligned} 2a^2 + 5ab + 2b^2 &= \frac{9}{4}(a^2 + 2ab + b^2) - \frac{1}{4}(a^2 - 2ab + b^2) \\ &= \frac{9}{4}(a+b)^2 - \frac{1}{4}(a-b)^2. \end{aligned}$$

b) Dựa vào ý a thì ta có  $2x^2 + 5xy + 2y^2 \leq \sqrt{\frac{9}{4}(x+y)^2} = \frac{3}{2}(x+y)$ . Tương tự thì

$$\sqrt{2y^2 + 5yz + 2z^2} \leq \frac{3}{2}(y+z) \quad \text{và} \quad \sqrt{2z^2 + 5zx + 2x^2} \leq \frac{3}{2}(z+x).$$

Do đó

$$M \leq \frac{3}{2}(x+y) + \frac{3}{2}(y+z) + \frac{3}{2}(z+x) = 3(x+y+z) = 3.$$

Dấu bằng xảy ra khi và chỉ khi  $\begin{cases} x=y=z \\ x+y+z=1 \end{cases} \iff x=y=z=\frac{1}{3}$ .  $\square$